

Bản án số: 216/2018/HS-PT

Ngày 16-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Sáng.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười.

Ông Nguyễn Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Phượng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 94/2018/TLPT-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Châu Q do có kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Châu Q, sinh năm 1995 tại An Giang; Nơi cư trú: Tổ A, ấp B1, xã C1, huyện D2, tỉnh An Giang; Tạm trú: Ấp Đ1, xã E, huyện F, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; Chứng minh nhân dân số: 352216064; Dân tộc: Khơme; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Châu D, sinh năm 1945 và bà: Neang S, sinh năm 1950; Có vợ: Neang M, sinh năm 1995 và 01 con, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/5/2017 (có mặt).

- Bị hại:

1. Nguyễn Út T, sinh năm 1988 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Út T:

Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1948 (cha bị hại) (có mặt).

Bà Trần Thị X, sinh năm 1947 (mẹ bị hại) (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: xã G, huyện H2, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

Chị Quách Mỹ C, sinh năm 1986 (vợ bị hại) (có mặt).

Cháu Nguyễn Gia L, sinh ngày 23/02/2016 (con bị hại).

Cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 10/11/2009 (con bị hại).

Người giám hộ của Nguyễn Gia L và Nguyễn Gia B: Chị Quách Mỹ C, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp I, xã J, huyện K, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Nguyễn Thanh S (Tên gọi khác: Thanh), sinh năm 1988. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ L, ấp M, xã N1, huyện D2, tỉnh An Giang. Nơi tạm trú: Phòng A124 Nhà trọ O Ấp Đ1, xã E, huyện F, tỉnh Long An (vắng mặt).

3. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Q xã R, huyện S2, tỉnh Đồng Tháp. Nơi tạm trú: Phòng A124 Nhà trọ O Ấp Đ1, xã E, huyện F, tỉnh Long An (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1973. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T4, xã U, huyện V, tỉnh Đồng Tháp. Nơi tạm trú: Ấp Đ1 xã E, huyện F, tỉnh Long An (vắng mặt).

2. Lê Thanh T2, sinh năm 1993. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Phú Hùng, xã Tây Phú, huyện Y, tỉnh An Giang. Nơi tạm trú: Phòng số 15 Nhà trọ X, Ấp P1 xã E, huyện F, tỉnh Long An (vắng mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Lâm D1, sinh năm 1993. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A1, xã B2, huyện C2, tỉnh Sóc Trăng. Nơi tạm trú: Phòng A135 khu dân cư O, Ấp Đ1 xã E, huyện F, tỉnh Long An (vắng mặt).

2. Chau Ly N, sinh năm 1995. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp D3, xã Văn Giáo, huyện D2, tỉnh An Giang. Nơi tạm trú: Khu dân cư O, xã E, huyện F, tỉnh Long An (vắng mặt). 3. Sơn Sà P (tên gọi khác: K), sinh năm 1998. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp G1, xã I1, huyện J1, tỉnh Sóc Trăng. Nơi tạm trú: Ấp K1, xã L1, huyện F, tỉnh Long An (vắng mặt).

4. Nguyễn H1, sinh năm 1997. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Q xã R, huyện S2, tỉnh Đồng Tháp. Nơi tạm trú: Phòng 124 khu dân cư O, xã E, huyện F, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 02/5/2017, Nguyễn Út T cùng với Mai Văn Thanh, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thanh S và một số người khác tổ chức uống rượu tại nhà Mai Văn Thanh. Đến khoảng 13 giờ, chỉ còn lại T và T1, T rủ T1 đi đánh nhóm thanh niên người Khmer ở phòng trọ số A135, cùng khu dân cư với T

(Công ty O thuộc Ấp Đ1, xã E, huyện F, Long An) với lý do nhóm thanh niên này thường hát Karaoke làm ảnh hưởng đến gia đình T, T1 đồng ý. T điện thoại cho Nguyễn Văn Hoàng Anh (con Nguyễn Văn T1) nhờ Hoàng Anh cùng với Cảnh (không rõ nhân thân) chở Lê Thanh T2 đến gặp T. Khi có mặt T1, T2, Cảnh, Hoàng Anh, T rủ tất cả đi đánh nhóm người ở phòng A135 nhưng chỉ có T1, T2 đồng ý.

Trước khi đi đánh nhau, T đưa T1 một cây 3 khúc bằng kim loại màu đen, T lấy theo một con dao cán gỗ, lưỡi kim loại màu đen có mũi cong xuống, T2 tự đi nhặt lấy một khúc cây (chân giường gãy) cùng đi về hướng phòng trọ A135. Trên đường đi ngang phòng trọ A124, T rủ Nguyễn Thanh S tham gia đánh nhóm người Khơme phòng trọ A135, S đồng ý.

Tại phòng A135 có mặt Lâm D1, Chau Ly N, Chau Q, Sơn Sà P. Khi nhóm của T đến, T1, T2 xông vào, T nói “Chém chết tụi nó” và dùng dao chém trúng tay D1 01 nhát, chém trúng mặt sau vai cánh tay phải Q 01 nhát. T1 cầm cây 3 khúc đánh vào mặt Q 01 cái và đánh tiếp N, P. Bị đánh bất ngờ D1, Q, N, P chạy vào nhà vệ sinh (bên trong phòng A135) đóng cửa lại. T2 xông vào phòng A135 nhưng nhóm Q đã vào nhà vệ sinh nên không đánh được ai, S đứng trước cửa phòng A135 sử dụng vỏ chai bia Sài Gòn đỏ ném vào phòng. T, T1 tiếp tục dùng dao, cây ba khúc đập, chém vào cửa nhà vệ sinh. Sau đó, nhóm của T ra trước phòng số A135 đứng chửi nhóm Q.

Tức giận và lợi dụng nhóm T đứng ngoài cửa phòng, Chau Q cầm 02 vỏ chai bia từ nhà vệ sinh chạy ra cửa phòng số A135 ném vào nhóm của T nhưng không trúng ai, nhóm T chạy ra phía ngoài, Chau Q chạy về phòng trọ số A126 lấy 01 con dao tự chế (mã tấu) bằng kim loại màu trắng quay lại. Nhóm T cũng quay lại trước cửa phòng trọ số A135 cự cãi với nhóm D1, T2 đi lại Phòng A124 đứng.

Chau Q cầm dao đi đến hỏi “Hồi nãy, thằng nào chém tao?” thì T cầm dao đi lại phía Q. Khi T đứng cách Q 0,5m, Q cầm dao trên tay phải chém từ trên xuống, từ phải qua trái, T đưa hai tay lên đỡ nên bị một vết thương vào 02 cổ tay và rớt dao xuống đất, T bỏ chạy. Nguyễn Văn T1 cũng bị Q chém 01 nhát nhưng không trúng, Q tiếp tục chém từ trái qua phải trúng vào bụng S 01 nhát.

Nguyễn Văn Đ đang ở phòng trọ số A124 chạy đến can ngăn cũng bị Q chém vào vai phải 01 nhát, Q tiếp tục cầm dao rượt theo T. T bỏ chạy được 265m hướng ra công khu dân cư O thì bị té nằm úp xuống đất, Q chạy đến đứng bên hông trái của T, tay phải cầm dao (mã tấu) chém từ trên xuống, từ phải qua trái 01 cái trúng vào 02 chân của T làm T bất tỉnh. Sau đó, Q cầm dao bỏ chạy đến phòng trọ anh Chau Dok ở ký túc xá công ty Đông Quang trốn và để lại con dao tại đây. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/5/2017, Q đón xe về quê ở ấp B1, C1, D2, An Giang trốn. Ngày 04/5/2017, Chau Q đến Công an huyện D2, tỉnh An Giang đầu thú.

T đã tử vong trên đường đi cấp cứu do bị thương tích nặng ở hai chân và tay. Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thanh S có đơn yêu cầu xử lý Chau Q về tội cố ý gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 49/PY ngày 19/6/2017 của Trung tâm giám định pháp y, Sở y tế Long An kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Út T do nhiều vết thương hở ở tứ chi, làm đứt nhiều mạch máu, trong điều kiện không được cấp cứu kịp thời, dẫn đến choáng mất máu cấp không hồi phục (chết ngoại viện). Nồng độ Ethanol trong máu: 184,39mg/100ml máu.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 120/TgT.17-PY của trung tâm pháp y, Sở Y tế Long An kết luận thương tích của Nguyễn Văn Đ như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Nguyễn Văn Đ hiện tại là 09% (không chín phần trăm).

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 121/TgT.17-PY của trung tâm pháp y, Sở Y tế Long An kết luận thương tích của Nguyễn Thanh S như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho Nguyễn Thanh S hiện tại là 09% (không chín phần trăm).

- Tại bản giám định pháp y về thương tích số 818 ngày 13/10/2017 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích Chau Q như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho Chau Q hiện tại là 06% (sáu phần trăm).

Tại bản Cáo trạng số 38/QĐ-KSĐT ngày 01 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Chau Q về tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo quy định tại Khoản 1 Điều 95 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a Khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Chau Q phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” và tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 95; điểm a Khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 45 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Chau Q 03 (ba) năm tù về tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt của hai tội: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Chau Q để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590, 591 và Điều 593 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và chị Quách Mỹ C, bị cáo Chau Q bồi thường cho chị Quách Mỹ C 49.500.000 đồng về chi phí điều trị và chi phí mai táng.

- Bị cáo Chau Q phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho đại diện hợp pháp của người bị hại gồm: Nguyễn Hữu H (cha), Trần Thị X (mẹ), Quách Mỹ C (vợ), Nguyễn Gia L, sinh ngày 23/02/2016 (con), Nguyễn Gia B, sinh ngày 10/11/2009 (con) với số tiền 65.000.000 đồng (phần của Nguyễn Gia L và Nguyễn Gia B do chị Quách Mỹ C nhận).

- Bị cáo Chau Q phải cấp dưỡng cho Nguyễn Gia L, sinh ngày 23/02/2016 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 10/11/2009 theo định kỳ hàng tháng mỗi người với số tiền $650.000\text{đ}/\text{tháng} \times 02 = 1.300.000\text{đ}/\text{tháng}$, thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 6 năm 2017 cho đến khi Nguyễn Gia L và Nguyễn Gia B đủ 18 tuổi. Số tiền cấp dưỡng do chị Quách Mỹ C (giám hộ) nhận.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Chau Q bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn Đ 2.666.000 đồng chi phí điều trị thương tích.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/01/2018, đại diện hợp pháp của bị hại T là bà Quách Mỹ C có đơn kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh, tăng mức hình phạt đối với bị cáo Chau Q, đồng thời tăng mức tiền bồi thường tổn thất tinh thần, mức tiền cấp dưỡng.

Tại phiên tòa:

Đại diện hợp pháp của bị hại T là bà Quách Mỹ C giữ nguyên kháng cáo, yêu cầu xem xét lại tội danh và hình phạt của bị cáo Chau Q về tội “Giết người”, không bị kích động mạnh và tăng mức bồi thường như được trình bày trong đơn kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

Hành vi phạm tội của bị cáo Chau Q theo bản án sơ thẩm và tài liệu có tại hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Giết người” nhưng Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Chau Q phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” là không phù hợp với tài liệu điều tra thu thập. Người bị hại có hành vi trái pháp luật nhưng cấu thành tội như cấp sơ thẩm xử là không đúng. Đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại T, hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại về tội “Giết người”.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Quách Mỹ C trình bày:

Bị cáo bị nhóm người bị hại rượt và chạy vào nhà vệ sinh, sau khi bị cáo ra khỏi nhà vệ sinh, sự việc giai đoạn này đã kết thúc. Bị cáo chạy về phòng của

mình lấy dao để tìm chém nhóm bị hại T, Q đã chém T, rượt đuổi T hơn 200m và chém T nhiều nhất dẫn đến tử vong. Ngoài ra, Q còn chém nhiều người khác. Hành vi phạm tội của Q không phải là tinh thần bị kích động mạnh theo hướng dẫn tại Nghị quyết 04/NQ-HĐTP ngày 29/11/1986 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, đề nghị hủy án sơ thẩm để điều tra lại về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Chau Q 03 năm tù về tội "Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh", 01 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành hình phạt chung là 04 năm 06 tháng tù. Bị cáo không kháng cáo. Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Út T là bà Quách Mỹ C kháng cáo yêu cầu xem xét lại tội danh của bị cáo mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và yêu cầu tăng mức bồi thường 332.000.000 đồng, tăng mức cấp dưỡng cho hai con của bị hại T. Tại phiên tòa, bị cáo Q khai nhận hành vi phạm tội. Viện Kiểm sát cấp sơ thẩm truy tố (lần 1 – Cáo trạng số 25/GĐ-KSĐT ngày 25/7/2017) Chau Q về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 93 và tội "Cố ý gây thương tích" đối với hành vi của Chau Q gây thương tích cho Nguyễn Văn Đ (09%) và Nguyễn Thanh S (09%) theo điểm a, c khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tòa án cấp sơ thẩm trả hồ sơ điều tra bổ sung để giám định thương tích của Chau Q; xác định thương tích của Chau Q là 06%. Viện Kiểm sát cấp sơ thẩm thay đổi tội danh, truy tố (lần 2 – Cáo trạng số 38/QĐ-KSĐT ngày 01/11/2017) Chau Q về tội "Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh" theo Điều 95, tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với hành vi gây thương tích cho Nguyễn Văn Đ, không truy tố đối với hành vi gây thương tích cho Nguyễn Thanh S.

[2] Nhóm của người bị hại T gồm có T, T1, T2 rủ nhau đánh nhóm của Chau Q với lý do thường hát karaoke làm ảnh hưởng đến gia đình T. Trên đường đi, T rủ Nguyễn Thanh S cùng tham gia. Khi đến phòng A135, T, T1 xông vào chém nhóm của Chau Q, nhóm của Q chạy vào nhà vệ sinh đóng cửa lại trốn. Nhóm của T tiếp tục dùng dao, cây đập cửa nhà vệ sinh, ném vỏ chai bia về hướng nhà vệ sinh, sau đó ra đứng trước phòng A135 đứng chửi nhóm của Q. Lúc này, Q ra khỏi nhà vệ sinh, dùng vỏ chai bia ném vào nhóm của T nhưng không trúng ai, nhóm của T chạy dạt ra phía ngoài. Chau Q tiếp tục chạy về phòng A126 lấy một con dao tự chế (mã tấu) quay lại, nhóm của T đang đứng trước phòng A135, Q hỏi "Hồi nãy, thằng nào chém tao". T ra, Q chém T ngay tay. Q tiếp tục chém người cầm gậy ba khúc (T1), S đứng gần T1, Q chém T1, T1 thụt đầu xuống nên trúng vào hông S, T1 bỏ chạy. Q quay về phòng của N (người thuộc nhóm của Q), chém trúng vào hông Nguyễn Văn Đ, Đ chạy về hướng bồn nước, Q cầm dao đuổi theo T, Q đuổi theo hơn 200m, Q chém T trúng cổ tay, T té xuống đất, Q chạy đến đứng bên hông trái, chém từ trên xuống cẳng chân, T bất tỉnh.

[3] Như vậy, khi nhóm của T xông vào phòng A135 chém nhóm của Chau Q, nhóm của Q chạy vào phòng vệ sinh, sau đó nhóm của T chỉ đứng trước phòng A135 kinh cãi với nhóm của Q, sự việc đến đây, nhóm của Q cũng không còn trú ẩn tại nhà vệ sinh, đã ra ngoài và kinh cãi với nhóm của T trước phòng A135. Trong thời gian này, Q chạy về phòng mình, lấy con dao quay lại chém T, chém T1 nhưng trúng vào hông của S, sau đó chém Đ và chạy hơn 200m rượt chém T nhiều nhất, khi T té xuống đất, Q chạy đến đứng bên hông trái, chém từ trên xuống cẳng chân của T bất tỉnh, dẫn đến nạn nhân tử vong. Kết luận giám định pháp y mô tả nhiều vết thương hở các chi, cả hai tay và hai chân, đứt cùng lúc nhiều mạch máu lớn ở các chi dẫn đến choáng mất máu, choáng không hồi phục (chết ngoại viện). Với các tình tiết trên, Đại diện Viện kiểm sát cấp phúc thẩm đề nghị hủy án sơ thẩm để truy tố, xét xử bị cáo Q về tội “Giết người”, không cấu thành tội danh như cấp sơ thẩm xét xử, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở. Tuy nhiên, vụ án còn các tình tiết liên quan đến bị hại Nguyễn Thanh S và các tình tiết khác liên quan đến việc xác định tội danh của Chau Q, cấp sơ thẩm chưa điều tra, làm rõ:

[4] Nguyễn Văn Đ thấy Út T say nên Đ mới lấy tay phải của mình luôn về tay trái của T, sau đó tay trái của Đ lấy con dao trên tay của T bỏ xuống đất, đi được 2, 3 bước theo hướng về nhà Út T thì Đ thấy một người thanh niên cầm dao tay phải, Đ bỏ chạy, chạy được một đoạn thì bị người thanh niên này (tức Chau Q) chém vào vai phải của Đ (BL 123, 197 -200). Nguyễn Thanh S thấy một thanh niên đi từ phòng trọ A124, A135 chém trúng tay Út không cầm dao, anh Út (T) bỏ chạy về hướng hồ nước, lúc này S đứng gần T1, người thanh niên này cầm dao quơ ngang, từ trái qua phải, T1 thụt đầu xuống đất nên đường dao trúng vào hông trái của S, người thanh niên này tiếp tục đuổi chém Đ và T (BL 183, 191). Theo lời khai của S và Đ, Đ là người đã lấy con dao của T và đưa T về nhà của T thì bị Q chém, S thấy Q chém T trúng tay T không cầm dao, như vậy, khi Q chém T, T có còn cầm dao trên tay hay không, cấp sơ thẩm chưa đối chất, Đ và S vắng mặt tại các phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm nên không làm rõ tình tiết này được.

[5] Chau Q được giám định tỷ lệ 6% với 03 chấn thương phần mềm, có tỷ lệ mỗi vết thương là 02%. Cơ quan điều tra cấp sơ thẩm xác định một vết thương tại vị trí mào phải của Chau Q do Nguyễn Văn T1 dùng gậy ba khúc gây ra, một vết thương do T chém vào sau vai cánh tay phải, còn vết sẹo ở chân phải do Q đập trúng vỏ chai bia (BL 327-328). Viện Kiểm sát cấp sơ thẩm nhận định hành vi của T1 (thuộc nhóm của T) gây ra cho Q là 02% nhưng hành vi này không được xem xét trong cùng một vụ án mà lại chuyển cho cơ quan điều tra cấp huyện trong khi tình tiết này có ý nghĩa xem xét đến tội danh của Q. Tòa án cấp sơ thẩm lại nhận định nhóm của T dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích là 6% để làm cơ sở xác định tội danh của Q là mâu thuẫn với kết quả giám định và lời khai của Chau Q.

[6] Nguyễn Thanh S có ném vỏ chai bia vào phòng vệ sinh nhưng với lời khai của Chau Q, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T1 thì Q dùng dao chém T1, T1 thụt đầu xuống nên đường dao trúng hông S. Sau khi Tòa án trả hồ sơ điều tra

bổ sung, Cơ quan điều tra vẫn kết luận Chau Q về hành vi gây thương tích cho Nguyễn Thanh S. Viện Kiểm sát cấp sơ thẩm không truy tố Chau Q đối với hành vi gây thương tích (9%) cho Nguyễn Thanh S trong khi Nguyễn Thanh S có đơn yêu cầu khởi tố, yêu cầu bồi thường số tiền 3.357.540 đồng. Tại hồ sơ vụ án, không có tài liệu nào chứng minh bị hại Nguyễn Thanh S biết để thực hiện quyền của mình tại Điều 105, Điều 51 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 tương ứng với Điều 155, Điều 62 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bị hại bà Quách Mỹ C khai biết thông tin Nguyễn Thanh S vẫn đang sống và làm việc tại tỉnh Long An. Tòa án cấp sơ thẩm không trả hồ sơ điều tra bổ sung mà lại nhận định phần bồi thường thiệt hại của Nguyễn Thanh S tách ra khi có yêu cầu là không đảm bảo quyền của bị hại theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Mặt khác, hành vi của Q gây thương tích cho S, T1 gây thương tích cho Q có liên quan đến xác định tội danh của Q trong vụ án này. Tòa án cấp phúc thẩm xét thấy cần phải điều tra, làm rõ các tình tiết nêu trên để có căn cứ xác định đúng tội danh đối với Chau Q; do đó, chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại, hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung. Đối với hành vi gây thương tích cho Nguyễn Văn Đ, không bị kháng cáo, kháng nghị nhưng có liên quan đến việc điều tra lại vụ án nên hủy toàn bộ bản án; phần bồi thường thiệt hại mà đại diện bị hại kháng cáo, Tòa án cấp phúc thẩm không giải quyết, khi xét xử lại vụ án, bị hại có quyền yêu cầu Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện bị hại Nguyễn Út T là bà Quách Mỹ C;

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 04/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã xét xử bị cáo Chau Q về tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo khoản 1 Điều 95 và tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Chuyển hồ sơ vụ án nêu trên cho Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An để điều tra lại theo thủ tục chung.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Chau Q (theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử) cho đến khi Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An thụ lý lại hồ sơ vụ án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh Long An (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An (1);
- Sở tư pháp tỉnh Long An (1);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An (1);
- Công an tỉnh Long An (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Long An (1);
- Bị cáo (Trại tạm giam Công an tỉnh Long An tổng đạt cho bị cáo) (1);
- UBND xã, phường nơi cư trú của bị cáo (thay cho việc thông báo bằng văn bản) (2);
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án (1), NTBP, 15.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(Đã ký tên và đóng dấu)****HUỲNH SÁNG**